

Số: 309 /KH-SNN

Hưng Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm
ngành Nông nghiệp dịp Tết Trung thu năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 135/KH-BCĐVSATTP ngày 26/8/2024 của Ban chỉ đạo liên ngành tỉnh vệ sinh an toàn thực phẩm về triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm ngành Nông nghiệp dịp Tết Trung thu năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

Tăng cường đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp quản lý; tăng cường kiểm soát nguyên liệu, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, đơn vị thuộc ngành Nông nghiệp quản lý thông qua công tác kiểm tra, giám sát.

Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông quảng bá, giới thiệu các cơ sở sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn, thông tin các cơ sở vi phạm quy định an toàn thực phẩm; truyền thông các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, cơ sở sản xuất, địa điểm bán sản phẩm an toàn để người dân biết và sử dụng.

2. Hoạt động kiểm tra, giám sát

Chỉ đạo các đơn vị, phòng ban xây dựng các kế hoạch, chương trình triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm dịp Tết Trung thu năm 2024.

Thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp, mời các đơn vị liên quan tham gia đoàn (Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Cục Quản lý thị trường, Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh...).

Trong quá trình thực hiện kế hoạch kiểm tra nếu kế hoạch của cấp dưới trùng với kế hoạch của cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch của cấp trên, tránh chồng chéo làm ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ NGUỒN KINH PHÍ

- Thời gian kiểm tra: Từ 29/8/2024 đến 18/9/2024.

- Phạm vi: Trên địa bàn toàn tỉnh

- Nguồn kinh phí:

+ Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 đã được Sở Nông nghiệp và PTNT giao cho các đơn vị.

+ Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thị xã/thành phố chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu với UBND huyện, thành phố, thị xã ban hành kế hoạch và kinh phí thực hiện công tác bảo đảm ATTP Tết Trung thu năm 2024; chỉ đạo UBND cấp xã tăng cường quản lý, triển khai tới các đối tượng được phân công quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Quản lý nông lâm sản và thủy sản

Triển khai theo Kế hoạch này đến các đối tượng được phân công quản lý.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thành lập đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch, đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm, thủy sản, cơ sở thuộc Ngành Nông nghiệp quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc có chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

Đầu mối tham mưu tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Trung thu năm 2024 theo quy định.

2. Thủ trưởng các phòng, đơn vị liên quan trực thuộc Sở.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch và các nhiệm vụ được phân công, phê duyệt.

3. Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, phòng Kinh tế thị xã, thành phố.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được phân công. Tham mưu triển khai kế hoạch trên chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền và thành lập đoàn kiểm tra, giám sát các đối tượng trên địa bàn quản lý theo phân công phân cấp.

Yêu cầu các phòng, đơn vị chuyên môn liên quan thuộc Sở, phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, phòng Kinh tế thành phố/thị xã thực hiện nghiêm Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện (theo mẫu báo cáo gửi kèm) trước ngày 20/9/2024 về Sở Nông nghiệp và PTNT qua Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản tỉnh để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; | đề
- Giám đốc Sở; | báo cáo
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Chi cục: QLCL NLS&TS, Thú y, BVTV
- Các phòng thuộc Sở: Thanh tra Sở, Trồng trọt, Chăn nuôi, Thủy sản;
- Phòng NN&PTNT (Kinh tế) các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.



KT, GIÁM ĐỐC
 Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông
 thôn
 Phó Giám đốc
 Thời gian ký: 28/08/2024 08:21:49

Nguyễn Văn Tráng

(tên cơ quan chủ quản)
(tên cơ quan báo cáo)

Mẫu báo cáo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-...

Hưng Yên, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Triển khai kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2024

I. Công tác chỉ đạo
II. Các hoạt động truyền thông đã được triển khai

STT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã, phường		
	Phát thanh: thôn, bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Báo viết: xã, phường		
8	Sản phẩm truyền thông		
	Băng rôn, khẩu hiệu		
	Tranh, áp phích		
	Tờ gấp		
	Băng, đĩa hình		
	Băng, đĩa âm		
	Khác...		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP...		

III. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn kiểm tra tuyến huyện

1.2. Số đoàn kiểm tra tuyến xã

2. Kết quả kiểm tra

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1					
2					
3					
	Tổng số				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: Đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:.....

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	Cộng
1	Tổng số cơ sở			
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra			
	Đạt (số cơ sở/%)			
	Vi phạm (số cơ sở/%)			
3	Xử lý vi phạm			
3.1	Phạt tiền			
	Số cơ sở			
	Số tiền phạt (đồng)			
3.2	Xử phạt bổ sung			
	Tước quyền sử dụng GCN			
	Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP			
	Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm			
	Tước giấy xác nhận nội dung quảng cáo			
	Đình chỉ hoạt động			
	Tịch thu tang vật			
3.4	Khắc phục hậu quả			
	Buộc thu hồi			
	Buộc tiêu hủy			
	Khác (ghi rõ)			
4	Xử lý khác			
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP			
	Chuyển cơ quan điều tra			

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra, kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP/bản tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại Labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung**IV. Đề xuất, kiến nghị**

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)